

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 2 Quyết định số 35/2017/QĐ-UBND ngày 13 tháng 10 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về việc quy định giá dịch vụ tối đa sử dụng phà trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật Giá ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá;

Căn cứ Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn Nghị định 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Thông tư 233/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2014 của Bộ Tài chính về hướng dẫn Nghị định 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 27/TTr-SGTVT ngày 15 tháng 3 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 2 Quyết định số 35/2017/QĐ-UBND ngày 13 tháng 10 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về việc quy định giá dịch vụ tối đa sử dụng phà trên địa bàn tỉnh Tây Ninh như sau:

“1. Tổ chức và cá nhân thu giá dịch vụ sử dụng phà không do nhà nước đầu tư có trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ thuế theo quy định hiện hành.”


Điều 2. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Thủ trưởng các sở, ngành có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã: Tân Biên, Tân Châu, Châu Thành, Trảng Bàng và các cơ quan tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Điều khoản thi hành

Quyết định này có hiệu lực từ ngày 30 tháng 3 năm 2021.

Nơi nhận: 

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ GTVT;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;
- Cục KTVB - Bộ Tư pháp;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- TT: TU, UBND tỉnh;
- CT, các PCT, UBND tỉnh;
- Như Điều 2;
- Trung tâm Công báo-Tin học tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, VP.UBND tỉnh.  ₁₀

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Dương Văn Thắng